rồi sau bé gái được đặt tên thánh là Synnødv, vì họ không tìm được cái tên nào khác gần hơn. Nhưng bà mẹ thường gọi cô là Synnøve, vì từ khi con còn bé, bà hay có thói quen gọi con là "Synnøve của mẹ", cái tên ấy dễ phát âm hơn. Dù thế nào đi chăng nữa thì khi cô bé lớn lên, mọi người đều gọi cô là Synnøve theo bà mẹ, và mọi người đều nói rằng trong ký ức của họ, ở vùng này chẳng có người thiếu nữ nào khả ái như nàng Synnøve Solbakken. Cô bé hãy còn khá nhỏ tuổi khi bố mẹ đưa cô cùng đi lễ nhà thờ vào mỗi Chúa nhật, dù thoạt đầu Synnøve chỉ thấy mục sư đứng đó như đang la mắng Slave-Bent, người ngồi ngay bên dưới bục giảng. Cha cô lúc nào cũng muốn cô đi cùng – "để tập thành thói quen", ông nói; và mẹ cô cũng mong muốn như thế, "Vì chẳng ai biết được khi mình đi vắng thì đứa trẻ ở nhà sẽ ra sao." Nếu có một con cừu non, một đứa bé con hay một chú lợn con nào đó trong nông trại không phát triển tốt, hoặc một con bò gặp bất kỳ vấn đề nào đó, người ta luôn giao cho cô bé Synnøve chăm sóc; từ lúc đó, bà mẹ gần như có thể chắc chắn rằng mọi việc sẽ tiến triển tốt đẹp. Cha cô không hoàn toàn tin chuyện đó; nhưng xét cho cùng, việc ai chăm sóc những con vật này cũng chẳng quan trọng gì, chỉ cần chúng luôn phát triển khỏe mạnh là được.

Ở bên kia thung lũng, nằm gần chân ngọn núi cao, có một nông trại tên Granliden[1]; sở dĩ được gọi như vậy là vì nó nằm giữa một rừng vân sam to lớn, và trong phạm vi nhiều dặm quanh đấy chỉ có duy nhất một rừng cây này. Ông cố của người chủ nông trại là một trong số những lính phục kích quân Nga ở Holstein, và sau chuyến viễn chinh đó, ông đã mang về trong túi xách của mình rất

1. Tiếng Na Uy: đồi vân sam.

nhiều hạt giống lạ từ nước ngoài. Những hạt giống đó ông đem gieo trồng quanh nhà mình; nhưng theo thời gian, hết giống cây này đến giống cây khác đều lụi tàn; trong khi những mầm cây vân sam, kỳ lạ thay, vẫn phát triển sinh sôi cùng với vài giống cây còn lại, chẳng mấy chốc đã hình thành một khu rừng dày đặc, giờ đây phủ bóng mát cho ngôi nhà từ khắp bốn phía. Người lính Holstein tên là Thorbjørn, đặt theo tên người ông; còn tên cậu con trai cả của ông là Sæmund, đặt theo tên cha ông; vì thế từ rất lâu rồi, các chủ sở hữu của khu nông trại này lần lượt được đặt tên là Thorbjørn và Sæmund. Nhưng có lời đồn rằng số may ở Granliden cứ một người có lại một người không, mà nó chẳng bao giờ rơi vào người mang tên Thorbjørn. Sæmund, người chủ nông trại hiện nay, cũng suy nghĩ về vấn đề này từ nhiều góc độ khác nhau khi đứa con trai đầu lòng của ông chào đời, nhưng ông không muốn phá vỡ tập tục gia đình nên vẫn đặt tên con là Thorbjørn. Ông đã suy ngẫm rất nhiều rằng phải chăng có thể nuôi dạy cậu bé theo một cách giúp nó thoát khỏi số phận mà những lời đồn đoán kia đã trải ra trên đường đời nó. Ông không chắc, tuy nhiên ông *nghĩ* rằng mình thấy được cái tính ngoan cố trong đứa bé. "Cần phải sửa ngay cái thói này," ông bảo vợ; rồi khi Thorbjørn chỉ mới lên ba, cha cậu thỉnh thoảng lại ngồi đó với chiếc roi trong tay, lệnh cho cậu phải xếp các que củi vào vị trí, nhặt lấy cái cốc mà cậu đã ném xuống đất, vuốt ve chú mèo mà cậu đã ngắt véo. Mẹ cậu thường bỏ ra khỏi phòng những lúc cha cậu lên cơn tức giận như thế.

Sæmund ngạc nhiên nhận thấy Thorbjørn càng lớn lên càng cần phải được răn đe dạy bảo nhiều hơn, cho dù việc dạy dỗ của ông ngày càng nghiêm khắc hơn. Ông bắt con dậy sớm đọc sách, rồi dẫn con ra ngoài đồng để vừa làm việc vừa có thể trông con. Mẹ cậu có một ngôi

nhà lớn phải trông coi và một đàn con nhỏ phải chăm sóc; bà không thể làm gì khác ngoài việc vỗ về khuyên nhủ con trai khi thay đồ cho cậu mỗi sáng, và ôn tồn trò chuyện với cha cậu vào dịp lễ Sabbath[1] khi gia đình quây quần họp mặt. Khi bị đòn roi vì chữ *a-b* phải đánh vần là *ab*, chứ không phải *ba*, và vì cậu không được phép dùng roi đánh em Ingrid bé bỏng như cha đánh cậu, Thorbjørn nghĩ thầm: "Thật kỳ lạ khi chỉ mình phải chịu cảnh khổ như thế, trong khi mọi chuyện đều dễ dàng thuận lợi với đám em nhỏ của mình."

Phần lớn thời gian cậu thường ở bên cha, cậu chẳng dám nói gì nhiều với ông, miệng ít lên tiếng nhưng trong đầu lại suy nghĩ nhiều hơn. Tuy nhiên có một lần, khi họ đang thu dọn đống cỏ khô bị ướt, cậu buột miệng hỏi: "Tại sao tất cả cỏ ở vùng Solbakken lại khô ráo, trong khi ở đây vẫn ẩm ướt như thế này?"

"Vì nơi đó có nhiều ánh nắng mặt trời hơn ở đây."

Đây là lần đầu tiên cậu để ý đến ánh nắng trời đang chói lọi rực rỡ ở nơi xa đó, mà rất nhiều lần cậu đã ngồi nhìn ngắm nó một cách thích thú, vì đó là thứ mà cậu không thể có. Từ hôm đó, ánh mắt cậu thường dõi nhìn về phía Solbakken nhiều hơn.

"Đừng ngồi đó há hốc mồm ra như thế," người cha nói, rồi huých nhẹ vào người cậu. "Ở đây, chúng ta già trẻ bé lớn gì cũng đều phải làm lụng vất vả, và phải làm hết sức nếu chúng ta muốn có đủ cái ăn cái mặc."

Khi Thorbjørn được khoảng bảy, tám tuổi, Sæmund đã đổi người giúp việc trong nhà. Aslak là tên người giúp việc mới, anh này

1. Sabbath có nghĩa là "nghỉ ngơi" hoặc "dừng", là ngày thứ bảy nghỉ lễ theo lịch của người Do Thái.

rất tháo vát, làm được khá nhiều việc, dù vẫn còn là một cậu thiếu niên. Buổi tối khi Aslak đến, Thorbjørn đã đi ngủ; ngày hôm sau, khi cậu đang ngồi đọc sách, cánh cửa chợt bung ra trước một cú đá thật mạnh, cậu chưa từng nghe thấy như thế bao giờ. Người vừa xông vào phòng chính là Aslak, anh ôm trong tay một bó củi lớn, lấy hết sức ném nó xuống đất khiến các thanh củi văng tung tóe khắp nơi. Sau đó, anh nhảy lên nhảy xuống để rũ bỏ lớp tuyết bám trên người, cứ mỗi lần nhảy lên một cái, anh lại kêu lên: "Lạnh thật đấy, như cô dâu khổng lồ nói khi ngồi trong băng tuyết ngập đến tận eo!"

Lúc này cha cậu không có nhà, còn mẹ cậu chỉ lẳng lặng quét dọn sạch mớ tuyết rồi đem ra ngoài.

"Cậu đang nhìn chăm chăm cái gì vậy?" Aslak hỏi Thorbjørn.

"Em có nhìn gì đâu," cậu bé sợ sệt nói.

"Cậu có nhìn thấy con gà trống ở mặt sau quyển sách không?"

"Có."

"Khi đóng sách lại, có rất nhiều gà mái vây quanh nó; cậu có thấy không?"

"Không."

"Cậu thử nhìn đi xem nào."

Cậu liền làm theo lời anh ta.

"Cậu đúng là thằng ngốc!" Aslak bảo cậu.

Rồi bắt đầu từ lúc đó, chẳng ai khác có uy quyền hơn Aslak để có thể sai khiến được Thorbjørn.

"Cậu chẳng biết cái gì cả," một ngày nọ Aslak bảo Thorbjørn như thế, khi cậu lon ton chạy theo sau anh ta, như mọi khi, để xem anh đang làm gì.

"Em biết chứ. Em đã học gần hết sách giáo lý rồi đấy."

"Xùy! Không đâu, thậm chí cậu còn chưa nghe chuyện gã khổng lồ nhảy với cô gái cho đến khi mặt trời mọc, rồi sau đó nổ tung như một con bê ăn nhầm sữa hỏng!"

Từ trước tới giờ, Thorbjørn chưa từng gặp ai cùng một lúc lại phô trương được nhiều kiến thức đến thế.

"Chuyện đó là ở đâu thế?" cậu hỏi.

"Ở đâu à? Thì ở tít vùng Solbakken kia đấy!"

Thorbjørn nhìn đăm đăm về hướng đó.

"Cậu có bao giờ nghe nói về người đàn ông bán linh hồn cho quỷ dữ chỉ để đổi lấy một đôi ủng cũ?"

Thorbjørn quên cả trả lời, cậu rất đỗi ngạc nhiên vì những gì Aslak vừa nói.

"Tôi đoán là cậu đang tự hỏi nơi đó là nơi nào. Nó cũng ở phía xa kia, nơi vùng Solbakken, ngay dưới con suối nhỏ mà cậu nhìn thấy đấy. Xin Chúa cứu lấy chúng con! Kiến thức tôn giáo của cậu không nhiều lắm nhỉ," Aslak nói thêm. "Tôi chắc cậu cũng chưa từng nghe nói đến nhân vật Kari, với chiếc váy lót làm bằng gỗ."

Không, Thorbjørn chưa từng nghe kể gì về chuyện đó cả. Rồi Aslak nhanh nhẹn bắt tay vào việc, trong lúc đó anh nhanh nhảu kể đủ mọi chuyện trên đời, chuyện cô nàng Kari với chiếc váy lót bằng gỗ, cái cối xay nghiền muối nằm dưới đáy biển, con quỷ đi giày gỗ, gã khổng lồ bị mắc râu vào cành cây, cả chuyện bảy nàng thiếu nữ màu xanh lá cây cố lôi mái tóc bị kẹt dưới chân của Peter Hunter khi hắn ta đang say ngủ không tài nào tỉnh dậy; tất cả những chuyện đó đều xảy ra nơi vùng đất Solbakken.

"Lạy Chúa, thằng bé bị sao thế?" Ngày hôm sau, mẹ cậu hoảng hốt kêu lên. "Từ sáng sớm, nó đã quỳ trên băng ghế kia rất lâu, nhìn mãi về phía Solbakken."

"Chà, xem ra hôm nay nó có vẻ bận rộn lắm," cha cậu nói, ông đang nằm dài nghỉ ngơi trong Chúa nhật.

"Ôi, người ta đồn Synnøve Solbakken đã hớp hồn cậu ấy rồi," Aslak nói, "nhưng mọi người toàn đồn đại những chuyện kỳ lạ ấy mà," anh ta nói thêm.

Thorbjørn chẳng hiểu gì lắm về những điều Aslak nói, nhưng mặt cậu chợt đỏ bừng. Khi Aslak trêu đến vẻ mặt đỏ, cậu liền rón rén đi xuống khỏi băng ghế, lấy cuốn sách giáo lý của mình rồi ngồi nhẩm đọc.

"Chà, cậu cũng có thể tự an ủi mình bằng những lời của Chúa đấy," Aslak nói, "nhưng dù thế nào đi nữa, cậu cũng sẽ không bao giờ có được cô ấy."

Khi tuần sau trôi qua gần hết, Thorbjørn nghĩ mọi người đã quên mất chuyện này, cậu liền nhỏ giọng hỏi mẹ (vì cậu cảm thấy xấu hổ): "Mẹ nói xem, Synnøve Solbakken là ai thế?"

"Đó là cô bé sẽ sở hữu cả vùng Solbakken một ngày nào đó."

"Cô ấy có chiếc váy lót bằng gỗ sao?"

Bà mẹ ngạc nhiên nhìn cậu. "Con đang nói cái quái gì thế?" bà hỏi.

Cậu nhận ra mình vừa nói một điều thật ngu ngốc, nên cậu im lặng.

"Mẹ chưa từng thấy cô bé nào xinh đẹp hơn cô bé ấy," bà mẹ nói tiếp, "đó là phần thưởng Chúa Trời ban cho vì cô bé luôn ngoan ngoãn và tốt bụng, mà còn rất siêng đọc sách."

Thế là bây giờ cậu cũng biết được điều đó.

Một ngày nọ, sau khi Sæmund ra đồng làm việc với Aslak, tối về nhà ông bảo Thorbjørn: "Con không được đi theo Aslak nữa đấy nhé."

Nhưng Thorbjørn chẳng hề quan tâm tới lời dặn dò của cha. Thế là một thời gian sau, một mệnh lệnh khác được đưa ra: "Nếu con còn đi với cậu ta nữa thì coi chừng đấy nhé!"

Thế nhưng Thorbjørn vẫn lẻn theo Aslak mỗi khi cha cậu không để ý. Rồi đến một ngày nọ, Sæmund bắt tại trận con trai và Aslak ngồi nói chuyện với nhau; Thorbjørn lãnh ngay một trận đòn, rồi cha bảo cậu phải vào nhà ngay. Tuy nhiên sau sự việc ấy, Thorbjørn vẫn thường xuyên lợi dụng những lúc cha vắng nhà để đi theo Aslak.

Một Chúa nhật nọ, khi cha cậu đang ở nhà thờ, ở nhà Thorbjørn lại bày trò nghịch ngợm. Aslak và cậu thi nhau ném những quả bóng tuyết vào người đối phương.

"Thôi dừng lại đi! Anh làm em nghẹt thở rồi đây này!" Thorbjørn van xin Aslak. "Ta hãy cùng ném vào thứ gì khác đi."

Aslak ngay lập tức đã sẵn sàng, thế là thoạt đầu chúng ném bóng tuyết vào cây vân sam khẳng khiu cạnh nhà kho, sau đó ném vào cửa nhà kho, và cuối cùng là vào cửa sổ nhà kho.

"Đừng ném vào cửa kính," Aslak nói, "ném vào cái khung chung quanh nó thôi." Vừa lúc đó, Thorbjørn ném ngay vào ô kính cửa sổ, mặt cậu tái mét hẳn đi.

"Ái chà, có ai biết đâu nào. Cứ gắng ném chuẩn hơn thôi."

Cậu làm ngay theo lời Aslak, nhưng lại ném trúng một ô kính khác.

"Thôi, em không ném nữa đâu," cậu nói.

Đúng lúc đó, cô bé Ingrid em gái cậu đi ra.

"Ném vào *con bé* đi, Thorbjørn!"

Thorbjørn lập tức làm theo. Cô bé òa khóc, rồi mẹ cậu bước ra. Bà bảo cậu hãy dừng ngay cái trò ấy lại.

"Ném đi, ném đi!" Aslak thì thào.

Thorbjørn như bị kích động; cậu làm theo lời anh ta như một cái máy.

"Sao thế, con điên rồi sao!" mẹ cậu nói, rồi lao về phía cậu.

Thorbjørn chạy phía trước, bà mẹ đuổi theo sau, cả hai mẹ con chạy vòng vòng quanh sân. Aslak bật cười và bị mẹ cậu mắng. Cuối cùng bà đã bắt kịp Thorbjørn trong một đống tuyết, và quất cho cậu một trận đòn đau.

"Con sẽ chơi tiếp như vậy nữa, con sẽ chơi nữa," Thorbjørn nói. "Ở đây ai cũng chơi như vậy mà."

Mẹ cậu ngạc nhiên khựng lại, nhìn cậu.

"Hẳn là có ai đó đã xúi con làm thế," mẹ cậu nói, rồi lẳng lặng nắm tay dắt cậu vào nhà.

Bà chẳng buồn nói thêm lời nào với cậu mà lại quay ra chăm sóc các em cậu thật chu đáo, bà bảo rằng cha chúng sẽ sớm trở về từ nhà thờ. Rồi gian phòng chợt trở nên nóng bức ngột ngạt hơn. Aslak xin phép nghỉ để đi thăm người thân, anh ta được cho phép ngay; còn Thorbjørn cảm thấy mình như nhỏ bé hơn nhiều khi Aslak rời đi. Cậu thấy đau bụng khủng khiếp, đôi tay cậu lạnh lẽo và ẩm ướt khiến bìa quyển sách cậu cầm vào cũng bị ướt cả. Nếu như mẹ cậu đừng nói gì với cha khi ông ấy về nhà thì hay quá;

tuy nhiên Thorbjørn không dám xin mẹ làm như thế. Mắt cậu nhìn vật gì cũng thấy biến dạng, cái đồng hồ như đang kêu: Đánh đòn, đánh đòn, đánh đòn. Cậu không chịu được nữa, liền đứng dậy đến bên cửa sổ nhìn về hướng Solbakken. Như thường lệ, vùng đất đó nằm im đơn độc, tất cả bao phủ một màu tuyết trắng xóa, mọi thứ đều tĩnh lặng và lấp lánh trong ánh nắng ban mai; ngôi nhà nằm đó rộn vang tiếng cười qua những ô cửa sổ, ở đó chắc chắn chẳng có ô kính nào bị vỡ cả; làn khói bốc cao như mang theo niềm vui tột độ, dần lan tỏa ra từ ống khói khiến cậu nghĩ ở nơi đó, người ta cũng đang chuẩn bị bữa tối cho những người đi lễ nhà thờ. Hẳn là cô bé Synnøve cũng đang chờ cha về nhà, và cô chẳng phải lo nghĩ chuyện đòn roi gì cả khi cha về tới. Thorbjørn không biết phải làm gì với chính bản thân mình, bỗng nhiên cậu cảm thấy yêu thương các em gái của mình vô cùng. Với Ingrid, cậu tử tế đến mức đã cho con bé một cái cúc áo sáng loáng, quà tặng mà Aslak đã cho cậu. Con bé quàng tay ôm cổ Thorbjørn, cậu cũng vòng tay ôm lấy nó rồi nói: "Ingrid bé bỏng thân yêu, em có giận anh không?"

"Không, Thorbjørn bé nhỏ ạ! Anh có thể ném tùy thích bao nhiêu bóng tuyết vào người em."

Ngay lúc ấy, có tiếng người đang rũ tuyết bên gian phòng khách. Vâng, chắc hẳn đó là cha Thorbjørn. Tâm trạng ông có vẻ thoải mái và chính điều này càng khiến vấn đề trở nên tệ hại hơn. "Mọi việc ổn chứ?" ông hỏi, rồi đưa mắt nhìn chung quanh – ngạc nhiên thay, chiếc đồng hồ vẫn đứng yên chỗ cũ chứ không ngã nhào xuống. Bà mẹ đang dọn bữa tối ra bàn.

"Mọi chuyện ở nhà thế nào rồi?" cha cậu hỏi khi ngồi vào bàn cầm lấy thìa.

Thorbjørn nhìn mẹ, ánh mắt long lanh những giọt lệ chỉ chực trào ra.

"Ồ, vẫn tốt," bà mẹ đáp với vẻ chậm rãi đáng kinh ngạc; có lẽ bà muốn nói nhiều hơn thế, cậu nhận thấy rõ điều đó. "Tôi đã cho phép Aslak ra ngoài có chút việc," bà nói.

Thorbjørn thầm nghĩ: "Giờ mẹ chưa nói ra chuyện ban nãy đâu."

Cậu bắt đầu chơi đùa với Ingrid, như thể chẳng hề nghĩ tới chuyện gì khác trên đời này. Chưa lúc nào cha cậu dùng bữa tối lâu đến thế, cuối cùng Thorbjørn cũng nghĩ ra được một việc để làm là đếm từng miếng ăn của cha; nhưng khi ông ăn đến miếng thứ tư, cậu muốn xem mình có thể đếm được bao nhiêu giữa miếng thứ tư và miếng thứ năm, thế là cậu không còn nhớ mình đếm được bao nhiêu miếng nữa rồi. Cuối cùng, cha cậu đứng lên đi ra ngoài. Các ô kính! Các ô kính! Âm thanh đó tiếp tục vang bên tai Thorbjørn, cậu nhìn chung quanh xem liệu những đồ đạc trong phòng có còn nguyên vẹn hay không. Phải, tất cả đều còn nguyên vẹn. Nhưng giờ đây mẹ cậu cũng đi ra ngoài rồi. Thorbjørn ôm Ingrid vào lòng, nói dịu dàng đến nỗi con bé ngạc nhiên nhìn cậu: "Nào, cả hai chúng ta cùng chơi trò công chúa vàng trên đồng hoa nhé."

Con bé đồng ý ngay. Thế là cậu cất tiếng hát trong khi chân không ngừng run rẩy:

"Hỡi bông hoa nhỏ,
Hỡi cánh đồng hoa,
Nghe lời anh ngỏ!
Nếu em ưng thuận yêu anh,
Áo choàng nhung gấm xin dành gửi em
Thêu chỉ bạc vàng,
Ngọc đính bạt ngàn.

Ditteli, dutteli, deja –
Ánh dương soi chiếu đồng hoa dịu dàng!"

Sau đó cô bé đáp:

"Nàng công chúa vàng,
Nàng công chúa ngọc,
Nghe lời em phán!
Em không ưng thuận yêu anh,
Áo choàng nhung gấm xin đành trả thôi
Thêu chỉ bạc vàng,
Ngọc đính bạt ngàn.
Ditteli, dutteli, deja –
Ánh dương soi chiếu đồng hoa dịu dàng!"[1]

Nhưng trong lúc hai anh em đang chơi vui như thế, cha cậu bước vào, chăm chú nhìn cậu với ánh mắt đầy hàm ý. Thorbjørn kéo Ingrid sát vào lòng mình, ngồi dính chặt trên ghế. Cha cậu quay ra, không nói gì. Ba mươi phút trôi qua, ông vẫn chẳng nói tiếng nào, Thorbjørn cảm thấy lòng nhẹ đi, nhưng chưa dám vui mừng hẳn. Cậu không biết phải làm sao khi chính cha là người giúp cậu thay quần áo. Cậu thấy người run rẩy trở lại. Rồi sau đó cha vỗ nhẹ đầu cậu, vuốt ve má cậu; đã từ lâu rồi cha cậu không làm như thế, Thorbjørn thấy lòng ấm áp hẳn lên, hơi ấm lan tỏa khắp người khiến nỗi sợ hãi của cậu giờ đây tan chảy như băng tuyết dưới ánh mặt trời. Thorbjørn không nhớ mình đã lên giường như thế nào, cũng không thể la hét hay hát hò gì cả nên cậu chắp tay, khe khẽ lặp lại bài kinh *Lạy Cha* xuôi ngược sáu lần, rồi khi sắp chìm vào giấc ngủ,

1. Theo bản dịch tiếng Anh của Auber Forestier.